

## QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ƯU ĐÃI XÃ HỘI TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY - MỘT SỐ GIẢI PHÁP LỚN

ThS TẠ VĂN THIẾU\*

**U**u đãi xã hội đối với người và gia đình có công với cách mạng ở thời điểm hiện nay là một vấn đề chính trị - xã hội to lớn, gắn liền với sự ổn định chính trị - xã hội và phát triển của đất nước... Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã khẳng định: *“Những người Việt Nam hôm nay và mai sau mãi mãi nhớ ơn, ghi lòng tạc dạ, trân trọng biết ơn những người và gia đình có công với cách mạng đã cống hiến, đóng góp, hy sinh sức lực, trí tuệ, công sức, máu xương cho sự nghiệp cách mạng quang vinh của Đảng, của dân tộc... Với trách nhiệm và nghĩa tình sâu nặng, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã và đang làm rất nhiều việc để cuộc sống của thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và những người có công ngày càng được đầy đủ và tốt đẹp hơn nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu...”*<sup>1</sup>.

### 1. Tổng quan lĩnh vực ưu đãi xã hội trong tình hình hiện nay.

Nước ta hiện nay có 1,5 triệu người có công là thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ hưởng trợ cấp ưu đãi thường xuyên hàng tháng và trên 2,4 triệu người có công không hưởng trợ cấp thường xuyên, chỉ hưởng chế độ bảo hiểm y tế hàng năm, chế độ mai táng phí khi chết. Trong số đó, nhiều diện đối tượng dạng đặc biệt như Bà mẹ Việt Nam Anh hùng: 9.000 người, thương binh, bệnh binh nặng suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên: trên 20.000 người, thân nhân liệt sĩ già yếu cô đơn, con liệt sĩ mồ côi: 330.000 người, con thương

binh liệt sĩ đang học ở nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân: 300.000 người... Hầu hết, diện đối tượng chính sách đã hết tuổi lao động hoặc suy giảm khả năng lao động.

Về kinh tế, lấy nguồn thu chi ngân sách năm 2007 vừa qua để phân tích, đánh giá thì có thể thấy rằng: tổng thu ngân sách nhà nước đạt 333.000 tỉ đồng, trong khi đó khoản chi trợ cấp hàng tháng cho 1,5 triệu người có công hết 11.300 tỉ đồng (năm 2008 là 13.850 tỉ đồng). So sánh với các khoản tài chính khác: chi đầu tư phát triển 63.000 tỉ đồng, chi quốc phòng 28.200 tỉ đồng, chi 5 năm công tác xoá đói, giảm nghèo giai đoạn 2006-2010 là 2.420 tỉ đồng... thì khoản chi tài chính cho ưu đãi xã hội là rất lớn.

Về chính trị - xã hội, ưu đãi người có công với cách mạng là một nguyên tắc hiến định ghi nhận ở Điều 67 Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Từ năm 1995 đến nay, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành 7 pháp lệnh về ưu đãi người có công với cách mạng. Cương lĩnh xây dựng đất nước, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết BCHTW đã ghi nhận, khẳng định sự quan tâm, chăm lo, ưu đãi của Đảng, Nhà nước, toàn xã hội đối với người và gia đình có công với cách mạng. Cương lĩnh xây dựng đất nước của Đảng ta khẳng định: *“không chờ kinh tế*

\* Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

*phát triển cao mới giải quyết các vấn đề xã hội mà ngay trong từng bước và trong suốt quá trình phát triển, tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội*"<sup>2</sup>. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X cũng nêu rõ: "Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công với nước, nâng cao mức sống về vật chất, tinh thần của người có công ngang bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư. Trợ giúp nạn nhân chất độc da cam..."<sup>3</sup>.

Về văn hoá, ưu đãi người có công với cách mạng, thực hiện đền ơn đáp nghĩa, phát huy truyền thống đạo lý cao đẹp của dân tộc vẫn là nền tảng tinh thần của xã hội Việt Nam. Ưu đãi người và gia đình có công với cách mạng là trân trọng truyền thống cách mạng hào hùng của Đảng, của dân tộc, là đạo nghĩa của dân tộc, là thực hiện trách nhiệm với lịch sử hôm nay và mai sau, là sự đền ơn đáp nghĩa đối với sự hy sinh của lớp lớp thế hệ cách mạng Việt Nam làm nên thành quả cách mạng huy hoàng ngày nay. Nhiều năm qua, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đặc biệt quan tâm chăm lo mọi mặt đời sống vật chất, tinh thần của người và gia đình có công với cách mạng. Sự quan tâm chăm lo ấy không chỉ ở việc xây dựng, ban hành chính sách pháp luật mà được cụ thể hoá, thực thi của hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về ưu đãi xã hội. Hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước được thể hiện ở kết quả của việc chăm lo đời sống, phản ánh qua mức sống của người và gia đình có công với cách mạng. Tính đến cuối năm 2007, cả nước đã có 85% số gia đình chính sách có mức sống trung bình trở lên so với mức sống cộng đồng dân cư nơi cư trú (chỉ còn 15% hộ gia đình chính sách ở mức sống thấp). Đặc biệt, đã có 85% số xã, phường trong cả nước đạt tiêu chuẩn xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ và người có công. Một trong những tiêu chí đánh giá xã, phường đạt tiêu chuẩn này là ở các địa phương này không còn hộ chính sách

thuộc diện hộ nghèo, tính theo chuẩn nghèo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hàng năm (chuẩn nghèo tính bình quân thu nhập của một người dưới 200.000đồng/người/tháng ở nông thôn và 260.000đồng/người/tháng ở thành thị).

Tuy nhiên, sự quan tâm, chăm lo đời sống của người và gia đình có công, thông qua hoạt động quản lý nhà nước lĩnh vực này vẫn còn có những hạn chế. Theo đánh giá của Đảng ta thì "ở một số địa phương, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách, chế độ đối với người có công với cách mạng chưa được quan tâm đúng mức, còn để xảy ra sai sót tiêu cực, gây ảnh hưởng xấu trong xã hội. Đời sống của một bộ phận gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công còn nhiều khó khăn, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ địa cách mạng"<sup>4</sup>. Cụ thể là qua khảo sát mức sống hộ gia đình người có công toàn quốc của ngành LĐTBXH năm 2007 cho thấy: tỉ lệ hộ gia đình chính sách có mức sống nghèo còn khá lớn. Bắc Kạn có 5.864 hộ chính sách thì còn 1.080 hộ nghèo, 1.776 hộ cận nghèo. Lạng Sơn có 13.991 hộ chính sách thì hộ nghèo là 1.573 và hộ cận nghèo là 2.718. Bắc Ninh có 30.386 hộ chính sách thì 2.142 hộ nghèo, 7.239 hộ cận nghèo. Nghệ An có 202.645 hộ chính sách thì có 11.913 hộ nghèo và 34.420 hộ cận nghèo. Thanh Hoá có 131.330 hộ chính sách thì có 17.991 hộ nghèo (13,7%) và 38.224 hộ cận nghèo. Thủ đô Hà Nội còn 399 hộ nghèo và 2.798 hộ cận nghèo trong tổng số 45.616 hộ chính sách... Như vậy vấn đề đời sống của hộ gia đình chính sách hiện nay và giai đoạn tiếp theo đang đặt ra những thách thức to lớn cho toàn Đảng, toàn dân ta nhất là khi chúng ta đang bước vào thời kỳ hội nhập và phát triển với mục tiêu mà Đảng, Nhà nước ta đề ra là tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội.

Chúng ta còn có thể đề cập đến hàng loạt những vấn đề bất cập, hạn chế trong hoạt động quản lý nhà nước về ưu đãi xã hội trong giai đoạn hiện nay ở hai phương diện hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi. Một trong những nội dung cơ bản của ưu đãi xã hội là việc xác nhận người có công. Hiện nay, theo quy định, việc xác nhận người có công qua các thời kỳ cách mạng đã hoàn thành, chỉ thực hiện xác nhận người có công thời điểm hiện tại, thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở 3 diện: liệt sĩ, thương binh, bệnh binh. *Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng* quy định điều kiện, tiêu chuẩn xác nhận người có công trong các hoàn cảnh: làm nghĩa vụ quốc tế, dũng cảm đấu tranh chống tội phạm, dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân. Đây là những quy phạm nội dung, cần phải có quy phạm thủ tục hướng dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện. Cho đến nay, mới chỉ có Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BLĐTBXH-BQP-BNV ngày 04-5-2007 hướng dẫn xác nhận thương binh, liệt sĩ ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, còn lại việc xác nhận người có công trong điều kiện và hoàn cảnh nêu trên chưa được cơ quan quản lý (Chính phủ, bộ, ngành chức năng) hướng dẫn thực hiện. Đặc biệt, ưu đãi người có công được khẳng định trên các mặt kinh tế - xã hội, *Pháp lệnh* quy định cụ thể trách nhiệm của các bộ, ngành trong việc hướng dẫn thực hiện. Đơn cử như Điều 36 của *Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng* ghi nhận: “Bộ Tài chính đảm bảo ngân sách, hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng ngân sách thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc miễn giảm thuế đối với người có công với cách mạng và hỗ trợ cơ sở vật chất, nguồn vốn cho các cơ sở sản xuất - kinh doanh, trường, lớp dạy nghề cho

thương binh, bệnh binh” - Điều quy định này chưa được Bộ Tài chính thực thi, vì vậy, ưu đãi về thuế, tín dụng, vốn, cơ sở hạ tầng của cơ sở sản xuất - kinh doanh của thương binh, bệnh binh không được thực hiện. Một ví dụ khác, hiện tại mới chỉ có 2 đối tượng là người hoạt động cách mạng trước năm 1945 (lão thành cách mạng) và người hoạt động cách mạng từ ngày 01-01-1945 đến trước Tổng khởi nghĩa năm 1945 (tiền khởi nghĩa) được hưởng chế độ ưu đãi về nhà ở, đất ở. Hàng chục diện đối tượng (kể cả Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, bệnh binh nặng, thân nhân liệt sĩ già yếu cô đơn), *Pháp lệnh* mới chỉ quy định chung là “được hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào hoàn cảnh của từng người, khả năng của Nhà nước và địa phương”. Trong khi đó Điều 38, *Pháp lệnh* cũng ghi nhận “Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện chế độ ưu đãi đối với người sử dụng đất là người có công với cách mạng”. Như vậy, chế độ ưu đãi về nhà ở, đất ở cho người có công với cách mạng chưa được thể chế thực hiện đầy đủ, trong khi *Pháp lệnh* đã quy định trách nhiệm, thẩm quyền cho cơ quan quản lý chức năng là bộ, ngành cụ thể.

Tương tự như vậy, trong hoạt động quản lý, cũng bộc lộ yếu tố bất hợp lý. Chẳng hạn, *Pháp lệnh* quy định: “Chính phủ quy định mức trợ cấp hàng tháng, phụ cấp hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân của họ bảo đảm tương ứng với mức tiêu dùng bình quân của toàn xã hội”. Từ năm 2006 đến nay, thực hiện quy định của Chính phủ về chế độ trợ cấp, phụ cấp ưu đãi theo lộ trình cải cách chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công nhưng mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi chưa tương xứng với mức tiêu dùng bình quân của xã hội. Điều này ảnh hưởng đến đời sống của nhiều hộ gia đình chính sách; do vậy số hộ chính sách ở diện nghèo, cận nghèo chưa giảm... Xin nêu đến một vấn đề khác, khá nhạy cảm - đó là

ưu đãi trong giáo dục - đào tạo. Triển khai thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo, theo hướng dẫn của liên bộ (Lao động, Thương binh và Xã hội - Tài chính - Giáo dục và Đào tạo), có hàng trăm ngàn con em của người có công hưởng chế độ ưu đãi trong giáo dục - đào tạo. Tuy nhiên, con của người có công theo học phổ thông, không được hưởng chế độ trợ cấp thường xuyên, chỉ có con của người có công theo học ở các trường chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học mới được hưởng chế độ này. Ưu đãi như vậy thiếu tính công bằng, khách quan, làm thiệt thòi quyền lợi của đối tượng. Hơn thế nữa, Nhà nước chủ trương đa dạng hoá loại hình đào tạo nhưng ưu đãi trong giáo dục - đào tạo lại từ chối thực hiện ở một số loại hình đào tạo. Con của người có công theo học ở các chương trình đào tạo liên kết, liên thông không được hưởng chế độ ưu đãi. Thiết nghĩ đã là người đi học, học ở đâu, hình thức đào tạo nào, cũng nằm trong hệ thống đào tạo, giáo dục quốc dân cần được đối xử bình đẳng như nhau, cần được hưởng chế độ ưu đãi...

Từ thực trạng đời sống của người và gia đình có công, từ thực tiễn quản lý về ưu đãi xã hội đã và đang đặt ra một yêu cầu cấp bách là Đảng, Nhà nước, nhân dân ta phải làm thế nào quan tâm chăm lo thật tốt đời sống vật chất, tinh thần cho đối tượng chính sách.

## 2. Một số giải pháp lớn của quản lý nhà nước về ưu đãi xã hội.

a. Tại Hội nghị “Bồi dưỡng phụ nữ làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa ở TP. Hồ Chí Minh” ngày 27-7-2003, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh phát biểu: “Chúng ta phải có những giải pháp hợp lý và hiệu quả hơn nữa để thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước và mong muốn của nhân dân, chăm lo ngày càng tốt hơn cuộc sống của thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng”.

Mục tiêu tổng quát lĩnh vực này là: ưu đãi xã hội đối với người có công với cách mạng phải gắn liền với tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội, coi ưu đãi xã hội là thực hiện trách nhiệm đối với lịch sử, phát huy đạo lý truyền thống bản sắc văn hoá Việt Nam, làm động lực phát triển xã hội hôm nay và mai sau. Hơn nữa chăm lo, quan tâm giúp đỡ người và gia đình có công với cách mạng đảm bảo cho họ có cuộc sống ổn định về vật chất, vui vẻ về tinh thần là tình cảm và trách nhiệm của toàn xã hội, cần chú trọng những bài học quản lý quý báu là:

- Coi công tác thương binh, liệt sĩ và người có công không chỉ là vấn đề trước mắt mà còn là vấn đề chính trị, tư tưởng, kinh tế - xã hội. Nó không chỉ là vấn đề trước mắt mà còn là ý nghĩa lâu dài - ý nghĩa xã hội và nhân văn sâu sắc, góp phần vào sự ổn định xã hội, giữ vững thể chế nhà nước.

- Một bài học khác là, xã hội hoá công tác chăm sóc người có công, phát huy sức mạnh của thể “chân kiềng”: Nhà nước - cộng đồng và bản thân đối tượng là giải pháp đúng đắn, phù hợp với mọi địa phương, cơ sở. Chỉ có như vậy, mới giải quyết được cơ bản và hiệu quả công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công; trong đó, Nhà nước có vai trò chủ đạo, hướng dẫn, phát huy mọi tiềm năng thế mạnh của cộng đồng và người có công.

- Bài học thứ ba là, phát huy ý chí tự lực, tự cường, chủ động vươn lên, sáng tạo của chính bản thân anh, chị em thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công là yếu tố quyết định để ổn định cuộc sống của bản thân và gia đình họ. Những người đã tự nguyện hiến dâng cả cuộc sống của mình cho lý tưởng cao đẹp - vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân, nay trở về với cuộc sống đời thường, người có công vẫn tiếp

tục phát huy truyền thống tự lực, tự cường và luôn luôn nêu cao ý chí tiến công không lùi bước trước mọi thử thách, không cam chịu cảnh đói nghèo. Mặc dầu trên mình còn mang đầy thương tích, nỗi đau mất mát chưa nguôi nhưng cảm thông với hoàn cảnh đất nước, chia sẻ cùng đồng bào, người có công không những làm tròn trách nhiệm với bản thân và gia đình, mà còn ý thức được trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng, có những đóng góp đáng kể vào tiến trình đổi mới của đất nước, phát triển của quê hương.

- Bài học thứ tư là coi trọng tổng kết thực tiễn, đổi mới và hoàn thiện hệ thống chính sách, đổi mới các nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng phong trào thi đua; xây dựng điển hình; mô hình tiêu biểu trong thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công, biểu dương nhân rộng điển hình.

*b. Một số giải pháp lớn về quản lý ưu đãi xã hội trong thời gian tới.*

*Thứ nhất*, hoàn thiện hệ thống chính sách, thể chế về ưu đãi người có công với cách mạng, xây dựng thể chế hành chính lĩnh vực người có công tạo hành lang pháp lý, công cụ quản lý nhà nước hữu hiệu. Mục tiêu là ưu đãi xã hội gắn liền với tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội, người có công phải “ổn định về vật chất, vui vẻ về tinh thần”. Trước mắt cần đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền để toàn xã hội, các cấp, các ngành nhận thức đúng đắn đầy đủ về ưu đãi xã hội đối với người có công với cách mạng.

*Thứ hai*, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước lĩnh vực ưu đãi người có công với cách mạng, cải cách trợ cấp ưu đãi đảm bảo tương ứng với mức sống trung bình của toàn xã hội. Chú trọng triển khai thực hiện chế độ ưu đãi về kinh tế - xã hội để ưu đãi xã hội có ý nghĩa thiết thực, mục tiêu nâng cao mức sống của người có công. Hoàn thành công tác tôn tạo phần mộ, chỉnh trang, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ

*Thứ ba*, đẩy mạnh phong trào chăm sóc người có công với cách mạng, tăng cường công tác xã hội hoá lĩnh vực ưu đãi xã hội trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Phát triển nhiều hình thức hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, quản lý *Quỹ đền ơn đáp nghĩa*.

*Thứ tư*, tạo cơ hội gia nhập, phát triển của hàng triệu người có công, đề cao vai trò tự lực, tự cường vươn lên trong cuộc sống của họ. Biểu dương nhân rộng những gương điển hình làm kinh tế giỏi, các doanh nghiệp, cá nhân người có công làm ăn có hiệu quả, khẳng định vai trò “Người công dân kiểu mẫu”, “Gia đình cách mạng gương mẫu” trong đời sống xã hội. Đãi ngộ, chăm lo con em người có công trong học tập, lao động sáng tạo.

*Thứ năm*, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, của chính đối tượng chính sách trong hoạt động quản lý nhà nước. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động quản lý nhà nước ở lĩnh vực này. Cải tiến lề lối làm việc; đổi mới tổ chức bộ máy làm công tác ưu đãi xã hội; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức và chuyên môn tốt. Đồng thời phải tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, coi đó là hoạt động thường xuyên, bài trừ tệ tham nhũng tiêu cực, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước lĩnh vực này □

1. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng - *Bài phát biểu ngày 27-7-2007 kỉ niệm 60 năm Ngày Thương binh liệt sĩ.*

2. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên CNXH ở Việt Nam - thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII - 1991.

3. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, NXB CTQG H. 2006.

4. Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 14-12-2006 của BCHTW Đảng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thương binh, liệt sĩ, người có công.